

Số: /2026/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định trình tự, thủ tục, hồ sơ thực hiện chính sách hỗ trợ câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật - thể thao nông cốt trên địa bàn các xã, phường tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2026-2030 theo Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai quy định chính sách hỗ trợ câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật - thể thao nông cốt trên địa bàn các xã, phường tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2026-2030

Theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số .../TTr-SVHTTDL ngày/...../2026 về dự thảo Quyết định quy định trình tự, thủ tục, hồ sơ thực hiện chính sách hỗ trợ câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật - thể thao nông cốt trên địa bàn các xã, phường tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2026-2030 theo Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành quy định trình tự, thủ tục, hồ sơ thực hiện chính sách hỗ trợ câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật - thể thao nông cốt trên địa bàn các xã, phường tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2026-2030 theo Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chi tiết trình tự, thủ tục, hồ sơ và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ Câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật - thể thao nông cốt theo quy định tại Khoản 1, Điều

1 Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai quy định chính sách hỗ trợ câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật - thể thao nòng cốt trên địa bàn các xã, phường tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2026-2030.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với cơ quan Nhà nước, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức thực hiện các chính sách theo quy định tại Khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai quy định chính sách hỗ trợ câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật - thể thao nòng cốt trên địa bàn các xã, phường tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2026-2030.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng điều kiện.
2. Mỗi xã, phường lựa chọn tối đa 01 Câu lạc bộ văn hóa, nghệ thuật, thể thao nòng cốt để đề nghị hỗ trợ.
3. Không trùng lặp với chính sách hỗ trợ khác từ ngân sách nhà nước.

Điều 4. Thành lập Câu lạc bộ

a) Câu lạc bộ được thành lập theo quy định của pháp luật về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và quy định về phân cấp thẩm quyền của chính quyền địa phương.

b) Câu lạc bộ có đủ 03 loại hình: Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao theo quy định tại Điều 5 của Quyết định.

Điều 5. Yêu cầu và nguyên tắc xác định các loại hình

1. Loại hình văn hóa gồm các hoạt động có thể tổ chức thành đội, nhóm sinh hoạt thường xuyên nhằm bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống; phát triển văn hóa đọc, văn học quần chúng; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn, bao gồm một hoặc một số nội dung sau đây:

a) Thực hành, truyền dạy di sản văn hóa phi vật thể, gồm: phong tục, tập quán; lễ hội truyền thống; nghi lễ dân gian; tri thức dân gian;

b) Hoạt động văn hóa dân gian, văn hóa truyền thống của các dân tộc, gồm: thực hành, bảo tồn và truyền dạy phong tục, tập quán tiêu biểu; thực hành lễ hội truyền thống, nghi lễ dân gian; sưu tầm, giới thiệu tri thức dân gian; bảo tồn, thực hành nghề thủ công truyền thống gắn với sinh hoạt văn hóa cộng đồng;

c) Hoạt động văn hóa đọc và học tập cộng đồng, gồm: câu lạc bộ đọc sách; tủ sách cộng đồng; sinh hoạt chuyên đề về sách, lịch sử, truyền thống;

d) Hoạt động sáng tác, sưu tầm, giao lưu văn học quần chúng, gồm: thơ, văn xuôi, ký, truyện ngắn, tản văn; sưu tầm, biên soạn truyện dân gian, ca dao, tục ngữ; giao lưu, giới thiệu tác phẩm văn học quần chúng;

đ) Hoạt động giữ gìn, phát huy tiếng nói, chữ viết dân tộc, gồm: học tập, sử dụng tiếng nói, chữ viết dân tộc; truyền dạy chữ viết dân tộc; sưu tầm, bảo tồn tư liệu về tiếng nói, chữ viết dân tộc;

e) Các hình thức hoạt động văn hóa khác có thể tổ chức thành đội, nhóm sinh hoạt thường xuyên, phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tế của địa phương theo quy định của pháp luật.

2. Loại hình nghệ thuật gồm các hoạt động sáng tạo, biểu diễn nghệ thuật quần chúng, không chuyên, có thể tổ chức thành đội, nhóm hoạt động thường xuyên, bao gồm một hoặc một số nội dung sau đây:

- a) Ca, múa, nhạc quần chúng;
- b) Dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống;
- c) Biểu diễn nhạc cụ dân tộc;
- d) Sân khấu quần chúng (kịch ngắn, tiểu phẩm, hoạt cảnh, múa rối dân gian);
- đ) Các loại hình nghệ thuật quần chúng khác phù hợp với phong tục, tập quán và điều kiện của địa phương.

3. Loại hình thể thao gồm các hoạt động luyện tập, thi đấu thể dục thể thao quần chúng, có thể tổ chức thành đội, nhóm tập luyện thường xuyên, bao gồm một hoặc một số nội dung sau đây:

- a) Thể thao dân tộc, thể thao truyền thống (đẩy gậy, kéo co, bắn nỏ, ném còn, đi cà kheo, vật dân tộc...);
- b) Thể thao quần chúng phổ biến (bóng chuyền, bóng đá, cầu lông, bóng bàn, bóng rổ...);
- c) Thể dục, thể thao nâng cao sức khỏe (dưỡng sinh, aerobic, yoga, thể dục nhịp điệu...);
- d) Các môn thể thao khác phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất và nhu cầu của Nhân dân địa phương.

4. Nguyên tắc xác định các loại hình:

a) Việc xác định nội dung hoạt động cụ thể do địa phương lựa chọn phù hợp điều kiện thực tế, bảo đảm có hoạt động thường xuyên ở cả 03 nhóm lĩnh vực. Mỗi xã, phường lựa chọn tối thiểu 01 nội dung thuộc mỗi loại hình quy định tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều này để tổ chức thành đội, nhóm sinh hoạt thường xuyên trong Câu lạc bộ;

b) Không yêu cầu hoạt động mang tính chuyên nghiệp;

c) Nội dung lựa chọn phải được thể hiện rõ trong hồ sơ thành lập và kế hoạch hoạt động hằng năm của Câu lạc bộ.

Điều 6. Điều kiện hỗ trợ câu lạc bộ

1. Điều kiện hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Việc xác định đủ điều kiện hỗ trợ được thực hiện thông qua hoạt động thẩm định hồ sơ theo trình tự quy định tại Quyết định này.

Điều 7. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ

1. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí mua sắm trang thiết bị (hỗ trợ một lần khi thành lập)

a) Thành phần hồ sơ gồm: Tờ trình của Ủy ban nhân dân xã, phường đề nghị hỗ trợ; Quyết định thành lập Câu lạc bộ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường; Quy chế hoạt động của Câu lạc bộ; Kế hoạch hoạt động năm đầu; Danh sách thành viên Câu lạc bộ; Bản thuyết minh về việc thành lập và tổ chức hoạt động (theo Mẫu số 02); Bảng tổng hợp danh mục trang thiết bị đề nghị hỗ trợ (theo Mẫu số 03); Tài liệu thể hiện việc bảo đảm đủ 03 loại hình hoạt động theo quy định tại Điều 6 Quy định này (*thể hiện trong Quy chế và Kế hoạch hoạt động*).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ hồ sơ gửi trực tiếp và gửi qua hệ thống quản lý văn bản điện tử.

2. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí duy trì hoạt động hằng năm

a) Thành phần hồ sơ gồm: Tờ trình của Ủy ban nhân dân xã, phường; Báo cáo kết quả hoạt động năm trước liền kề (theo Mẫu số 08); Kế hoạch hoạt động năm đề nghị hỗ trợ đã được Ủy ban nhân dân xã, phường phê duyệt; Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ (nếu có); Tài liệu chứng minh việc tham gia phục vụ nhiệm vụ chính trị, sự kiện tại địa phương.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ hồ sơ gửi trực tiếp và gửi qua hệ thống quản lý văn bản điện tử.

Điều 8. Trình tự, thủ tục và thời gian thực hiện hỗ trợ

1. Trình tự, thủ tục hỗ trợ kinh phí mua sắm trang thiết bị (hỗ trợ một lần)

a) Ủy ban nhân dân xã, phường lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 7 gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nội vụ thẩm định trước ngày 30 tháng 6 hằng năm.

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận, nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nội vụ có văn bản hướng dẫn hoàn thiện.

c) Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản thẩm định điều kiện chuyên môn, việc bảo đảm đủ 03 loại hình hoạt động; Sở Nội vụ có văn bản thẩm định về điều kiện thành lập; lập báo cáo thẩm định.

d) Căn cứ ý kiến thẩm định của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp kinh phí hỗ trợ gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét kinh phí hỗ trợ thành lập câu lạc bộ cho Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.

d) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ kèm báo cáo thẩm định, Sở Tài chính thẩm định kinh phí, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

đ) Căn cứ kết quả thẩm định, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ thành lập hoặc có văn bản thông báo không hỗ trợ thành lập các câu lạc bộ (*nêu rõ lý do*).

e) Căn cứ Quyết định cấp kinh phí hỗ trợ đối với các câu lạc bộ, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện mua sắm trang thiết bị âm thanh, ánh sáng, trang phục,

đạo cụ, nhạc cụ, bàn ghế, khánh tiết, dụng cụ thể thao và các trang thiết bị cần thiết khác phù hợp với hoạt động của câu lạc bộ theo quy định của pháp luật về tài chính.

2. Trình tự, thủ tục hỗ trợ kinh phí duy trì hoạt động hằng năm

a) Trước ngày 30 tháng 11 hằng năm, Ủy ban nhân dân xã, phường lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ duy trì câu lạc bộ năm kế tiếp theo quy định tại khoản 2 Điều 7 của Quyết định này gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nội vụ thẩm định.

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận, nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nội vụ có văn bản hướng dẫn hoàn thiện.

c) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nội vụ thẩm định điều kiện duy trì hoạt động; đánh giá kết quả hoạt động năm trước; tổng hợp danh sách đủ điều kiện hỗ trợ gửi Sở Tài chính.

d) Sau khi có văn bản thẩm định của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp kinh phí hỗ trợ duy trì câu lạc bộ gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem hỗ trợ kinh phí duy trì hoạt động theo quy định

đ) Sở Tài chính tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao dự toán kinh phí hỗ trợ duy trì hoạt động của câu lạc bộ trong năm kế tiếp theo quy định.

e) Căn cứ Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh giao dự toán kinh phí hỗ trợ duy trì hoạt động của câu lạc bộ trong năm kế tiếp theo quy định, trong vòng 07 ngày, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành Quyết định hỗ trợ và tổ chức thực hiện thanh toán kinh phí hỗ trợ hằng năm cho các câu lạc bộ sau khi được phân bổ dự toán theo quy định của pháp luật về tài chính.

3. Quy định chung về tiếp nhận và giải quyết hồ sơ

a) Việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ được thực hiện trực tiếp hoặc qua hệ thống quản lý văn bản điện tử.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ câu lạc bộ của địa phương.

c) Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

d) Trường hợp phát hiện sai phạm thì xử lý theo quy định tại Điều 10 Quy định này.

Điều 9. Quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ, quyết toán, công khai và chế độ báo cáo

1. Tài sản được hình thành sau hỗ trợ là tài sản công do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo tình hình quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ với các cơ quan chức năng theo quy định.

3. Quyết toán ngân sách hỗ trợ hằng năm thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, hướng dẫn của Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn khác theo quy định.

4. Thực hiện công khai chính sách hỗ trợ: Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo công khai nội dung và mức kinh phí được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho các câu lạc bộ văn hóa - văn nghệ - thể thao thuộc phạm vi được giao quản lý.

5. Chế độ báo cáo: a) Báo cáo định kỳ: Hằng năm Ủy ban nhân dân cấp xã, các sở, ngành liên quan báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết về Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 30 tháng 11 hằng năm; b) Báo cáo đột xuất: Thực hiện theo văn bản yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ câu lạc bộ đảm bảo đúng quy định của Nghị quyết, đảm bảo về loại hình và hiệu quả duy trì hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao.

b) Hướng dẫn các địa phương thành lập và tổ chức hoạt động của câu lạc bộ theo quy định; bảo đảm hoàn thành việc thành lập câu lạc bộ trong tháng 01/2026.

c) Định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 15/12 về Ủy ban nhân dân tỉnh; trong đó nêu rõ những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp để thực hiện tốt chính sách hỗ trợ các câu lạc bộ.

2. Sở Nội vụ

a) Thẩm định về tổ chức, Ban Chủ nhiệm, Quy chế hoạt động;

b) Hướng dẫn quản lý Nhà nước đối với câu lạc bộ.

3. Sở Tài chính

a) Thẩm định nội dung kinh phí hỗ trợ các câu lạc bộ;

b) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí hỗ trợ các câu lạc bộ văn hóa - văn nghệ - thể thao nòng cốt xã, phường;

c) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: Tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND đến đoàn viên, hội viên, nhân dân, đồng thời phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội đối với việc thực hiện chính sách hỗ trợ thành lập và duy trì các câu lạc bộ trên địa bàn tỉnh.

5. Các sở, ngành có liên quan khác: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác tuyên truyền, phổ biến, kiểm tra, hướng dẫn triển khai thực hiện chính sách bảo đảm đúng quy định và hiệu quả.

6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý

b) Thành lập các câu lạc bộ bảo đảm các tiêu chí theo quy định.

c) Lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ thành lập, duy trì các câu lạc bộ. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị hỗ trợ các câu lạc bộ. Khi có quyết định hỗ trợ câu lạc bộ của Ủy ban nhân dân tỉnh, phải thực hiện hỗ trợ kịp thời, đúng quy định.

d) Quản lý, duy trì hoạt động câu lạc bộ đảm bảo hiệu quả, góp phần phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao của địa phương.

đ) Quản lý, sử dụng kinh phí mua sắm, sử dụng tài sản công, kinh phí hỗ trợ duy trì hoạt động của câu lạc bộ theo quy định của pháp luật.

e) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất việc triển khai thực hiện chính sách theo quy định.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 3 năm 2026.

2. Trường hợp các văn bản viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Trong quá trình triển khai thực hiện chính sách, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời báo cáo bằng văn bản gửi đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VB và QLXLVPHC;
- Bộ Tư pháp;
- TT. TU, TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh, các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- Báo và Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Trung tâm Thông tin và Hội nghị tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Công báo Lào Cai;
- LĐ Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NCPC, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thị Hiền Hạnh

PHỤ LỤC
MẪU HỒ SƠ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ CÂU LẠC BỘ
VĂN HÓA, VĂN NGHỆ, THỂ THAO NÔNG CỐT
(Kèm theo Quyết định số .../2026/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

Mẫu số 01

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ, PHƯỜNG.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-VHXH

V/v thẩm định hồ sơ thành lập
 câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật - thể thao
 nông cốt xã, phường.....

....., ngày ... tháng ... năm 2026

Kính gửi:

- Sở Nội vụ;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

1. Tên Câu lạc bộ:
2. Quyết định thành lập số: ngày của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường.....
3. Địa điểm sinh hoạt:
4. Người đại diện (Chủ nhiệm/Chủ tịch CLB):
5. Số lượng thành viên: người
6. Nội dung hoạt động theo 03 loại hình:
 - Loại hình văn hóa: (ghi rõ nội dung cụ thể được lựa chọn theo Quy định)
 - Loại hình nghệ thuật: (ghi rõ nội dung cụ thể)
 - Loại hình thể thao: (ghi rõ nội dung cụ thể)
7. Nội dung đề nghị hỗ trợ:
 - Trang thiết bị phục vụ hoạt động văn hóa
 - Trang thiết bị phục vụ hoạt động nghệ thuật
 - Trang thiết bị phục vụ hoạt động thể thao

Ủy ban nhân dân xã (phường)..... cam kết Câu lạc bộ cam kết hoạt động thường xuyên, đúng mục đích, sử dụng kinh phí hỗ trợ đúng quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đề nghị./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Lãnh đạo UBND xã, phường.....;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND xã, phường.....;
- Lưu: VT; VHXH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ, PHƯỜNG.....**

Mẫu số 02
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
....., ngày tháng năm 2026

BẢN THUYẾT MINH
Về việc thành lập và tổ chức hoạt động Câu lạc bộ
Văn hóa - Nghệ thuật - Thể thao nông cốt xã, phường.....

I. SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP

- Căn cứ nhu cầu sinh hoạt văn hóa, nghệ thuật, thể thao của nhân dân trên địa bàn.
- Căn cứ chủ trương phát triển phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa.
- Căn cứ điều kiện thực tế về nhân lực, cơ sở vật chất.
- Việc thành lập Câu lạc bộ nhằm tạo sân chơi lành mạnh cho người dân; nâng cao đời sống tinh thần; góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

II. CƠ CẤU TỔ CHỨC

1. Ban vận động (giai đoạn thành lập)

- Nêu quá trình thành lập Ban vận động
- Nêu thành phần Ban vận động
- + Trưởng ban:
- + Phó Trưởng ban:
- + Ủy viên:

2. Ban Chủ nhiệm/Ban Chấp hành (sau khi thành lập)

- **Chủ nhiệm:**
- Phó Chủ nhiệm:
- Thư ký:
- Ủy viên:

III. QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG

1. Nguyên tắc hoạt động: tự nguyện, dân chủ, công khai, không vì lợi nhuận.
2. Chế độ sinh hoạt: định kỳ
3. Kinh phí hoạt động: xã hội hóa, hỗ trợ ngân sách (nếu có).

4. Quản lý tài chính: công khai, minh bạch, có sổ sách theo dõi.

5. Chế độ báo cáo: 6 tháng, 1 năm.

IV. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG THEO 03 LOẠI HÌNH

1. Văn hóa

- Sinh hoạt chuyên đề văn hóa truyền thống
- Tuyên truyền chủ trương, chính sách
- Tổ chức giao lưu cộng đồng

2. Nghệ thuật

- Tập luyện văn nghệ
- Tham gia hội diễn
- Giao lưu văn nghệ địa phương

3. Thể thao

- Tập luyện thể dục thể thao
- Thi đấu giao hữu
- Tham gia giải phong trào

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM ĐẦU

1. Lịch sinh hoạt

- Tuần:
- Tháng:
- Quý:

2. Tham gia nhiệm vụ chính trị, sự kiện địa phương

- Ngày lễ lớn
- Đại hội, hội nghị
- Sự kiện văn hóa - thể thao địa phương

VI. DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ (Đính kèm mẫu số 03)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ, PHƯỜNG.....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm 2026

**BẢNG TỔNG HỢP DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ
(Hỗ trợ một lần)**

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú

(Tổng kinh phí đề nghị hỗ trợ: đồng)

UBND TỈNH LÀO CAI
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BC-SVHTTDL

Lào Cai, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH
Hồ sơ thành lập câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật - thể thao
nòng cốt xã, phường....

Ngày/.../2026, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận được Văn bản số/UBND-VHXXH của Ủy ban nhân dân xã, phường.... về việc thẩm định hồ sơ thành lập câu lạc bộ văn hóa – văn nghệ - thể thao nòng cốt xã, phường.....

Sau khi nghiên cứu, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến như sau:

1. Kết quả thẩm định điều kiện thành lập câu lạc bộ 03 loại hình văn hóa, nghệ thuật, thể thao

2. Đánh giá việc đáp ứng đủ 03 loại hình:

- Văn hóa:

- Nghệ thuật:

- Thể thao:

3. Kết luận:

Đủ điều kiện

Không đủ điều kiện

Trên đây là Báo cáo của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định hồ sơ thành lập câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật - thể thao nòng cốt xã, phường...../.

Nơi nhận:

- UBND xã, phường.....;

- Sở Tài chính;

- Lưu: VT,

GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)

UBND TỈNH LÀO CAI
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BC-SVHTTDL

Lào Cai, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH
Hồ sơ thành lập câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật - thể thao
nòng cốt xã, phường....

Ngày/.../2026, Sở Nội vụ nhận được Văn bản số/UBND-VHXH của Ủy ban nhân dân xã, phường.... về việc thẩm định hồ sơ thành lập câu lạc bộ văn hóa – văn nghệ - thể thao nòng cốt xã, phường.....

Sau khi nghiên cứu, Sở Nội vụ có ý kiến như sau:

1. Kết quả thẩm định hồ sơ thành lập theo Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 129/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ:

- Thẩm định Ban vận động, Ban Chủ nhiệm/Ban Chấp hành
- Số lượng thành viên
- Quy chế hoạt động

2. Kết luận:

- Hồ sơ đúng quy định
- Hồ sơ chưa đúng quy định

Trên đây là Báo cáo của Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ thành lập câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật - thể thao nòng cốt xã, phường...../.

Nơi nhận:

- UBND xã, phường.....;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT,

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ, PHƯỜNG.....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr-UBND

....., ngày ... tháng ... năm ...

TỜ TRÌNH

**Về việc xem xét hỗ trợ kinh phí thành lập câu lạc bộ
văn hóa - nghệ thuật - thể thao nông cốt xã, phường.....**

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai.
- Sở Tài chính.

Thực hiện Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai quy định chính sách hỗ trợ câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật - thể thao nông cốt trên địa bàn các xã, phường tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2026-2030.

Căn cứ Văn bản số...../SNVL-..... ngày /.../2026 của Sở Nội vụ và Văn bản số...../SVHTTDL-QLVHGĐ ngày /.../2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thẩm định hồ sơ thành lập câu lạc bộ văn hóa - văn nghệ - thể thao nông cốt xã, phường, Ủy ban nhân dân xã, phường..... kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính xem xét hỗ trợ kinh phí thành lập câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật - thể thao nông cốt xã, phường..... với các nội dung sau:

1. Tên Câu lạc bộ:
2. Quyết định thành lập số: ngày của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường.....
3. Địa điểm sinh hoạt:
4. Người đại diện (Chủ nhiệm/Chủ tịch CLB):
5. Số lượng thành viên: người
6. Nội dung hoạt động theo 03 loại hình:
 - Loại hình văn hóa: *(ghi rõ nội dung cụ thể được lựa chọn theo Quy định)*
 - Loại hình nghệ thuật: *(ghi rõ nội dung cụ thể)*
 - Loại hình thể thao: *(ghi rõ nội dung cụ thể)*
7. Nội dung đề nghị hỗ trợ:
 - Trang thiết bị phục vụ hoạt động văn hóa
 - Trang thiết bị phục vụ hoạt động nghệ thuật

- Trang thiết bị phục vụ hoạt động thể thao

Ủy ban nhân dân xã (phường)..... cam kết Câu lạc bộ cam kết hoạt động thường xuyên, đúng mục đích, sử dụng kinh phí hỗ trợ đúng quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đề nghị.

Kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính xem xét hỗ trợ kinh phí thành lập câu lạc bộ văn hóa - văn nghệ - thể thao nông thôn xã, phường...../.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Chủ UBND xã, phường.....;
- Các Phó Chủ tịch UBND xã, phường.....;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND xã, phường.....;
- Lưu: VT; VHXH.

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/BC-UBND

....., ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả hoạt động câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật - thể thao
xã, phường..... năm.....**

Thực hiện Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai quy định chính sách hỗ trợ câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật - thể thao nòng cốt trên địa bàn các xã, phường tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2026-2030, Ủy ban nhân dân xã, phường... báo cáo kết quả hoạt động câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật - thể thao xã, phường..... như sau:

1. Tình hình chung
2. Kết quả hoạt động cụ thể
 - Tình hình hoạt động theo 03 loại hình
 - Số buổi sinh hoạt
 - Tham gia sự kiện chính trị - văn hóa - thể thao địa phương
 - Việc quản lý, sử dụng trang thiết bị được cấp cho câu lạc bộ
3. Đánh giá hiệu quả hoạt động
 - Ưu điểm
 - Tồn tại, hạn chế
4. Đề xuất, kiến nghị

Nơi nhận:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Chủ UBND xã, phường....;
- Các Phó Chủ tịch UBND xã, phường.....;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND xã, phường....;
- Lưu: VT; VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**
(Ký tên, đóng dấu)